

Số: 12-TV/ĐKTTVAG-DB

An Giang, ngày 21 tháng 4 năm 2019

**BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN TUẦN 11-2019
KHU VỰC TỈNH AN GIANG**

1. Nhận xét tình hình thủy văn tuần 11-2019 (Từ ngày 11÷20/4/2019)

Trong tuần giữa tháng 4, mực nước cao nhất ngày tại các trạm đầu nguồn sông Cửu Long và vùng hạ lưu sông tại Chợ Mới, Long Xuyên xuất hiện vào những ngày cuối tuần, ở mức thấp hơn từ 0.05-0.10m cùng thời kỳ năm 2018. Khu vực nội đồng Tứ Giác Long Xuyên ở mức cao hơn từ 0.05-0.20m so với cùng kỳ năm 2018.

Mực nước thấp nhất ngày tại các trạm xuất hiện vào ngày giữa tuần, tại các trạm đầu nguồn sông Cửu Long và vùng hạ lưu sông tại Chợ Mới, Long Xuyên ở mức thấp hơn từ 0.10-0.15m so với cùng thời kỳ năm 2018. Khu vực nội đồng Tứ Giác Long Xuyên hầu hết ở mức cao hơn 0.05-0.20m so với cùng kỳ năm 2018.

Mực nước cao nhất và thấp nhất tuần từ ngày 11÷20/4/2019 như sau:

STT	Trạm	Sông, kênh, rạch	Ngày xuất hiện	Mực nước H (m)	So với cùng kỳ năm ngoái	
1	Tân Châu	Tiền	Hmax	20	1.35	-0.07
			Hmin	15	-0.39	-0.16
2	Chợ Mới	Tiền	Hmax	20	1.39	-0.01
			Hmin	16	-0.53	-0.07
3	Khánh An	Hậu	Hmax	20	1.16	-0.02
			Hmin	15	-0.17	-0.10
4	Châu Đốc	Hậu	Hmax	20	1.52	0.02
			Hmin	15	-0.40	-0.12
5	Long Xuyên	Hậu	Hmax	20	1.55	0.08
			Hmin	15	-0.58	-0.06
6	Vàm Nao	Vàm Nao	Hmax	20	1.44	-0.08
			Hmin	15	-0.52	-0.15
7	Xuân Tô	Vĩnh Tế	Hmax	20	0.39	0.11
			Hmin	12	-0.02	0.20
8	Vĩnh Gia	Vĩnh Tế	Hmax	14	0.28	0.07
			Hmin	17	0.15	0.07
9	Tri Tôn	Tri Tôn	Hmax	20	0.41	0.02
			Hmin	16	0.04	0.02
10	Cô Tô	Tri Tôn	Hmax	14	0.46	0.14
			Hmin	17	0.32	0.16
11	Lò Gạch	Tám Ngàn	Hmax	19	0.35	0.09
			Hmin	16	0.14	0.03

STT	Trạm	Sông, kênh, rạch	Ngày xuất hiện	Mức nước H (m)	So với cùng kỳ năm ngoái	
12	Vọng Thê	Ba Thê	Hmax	14	0.60	0.01
			Hmin	16	0.38	0.08
13	Vĩnh Hanh	Núi Chóc - Nặng Gù	Hmax	20	0.83	0.07
			Hmin	16	0.30	0.03
14	Núi Sập	Rạch Giá - Long Xuyên	Hmax	20	0.62	0.02
			Hmin	16	0.28	0.03

2. Dự báo thủy văn tuần 12-2019 (Từ ngày 21÷30/4/2019)

Trong tuần cuối tháng 4, mực nước cao nhất ngày tại các trạm xuất hiện vào những ngày đầu tuần, hầu hết ở mức xấp xỉ so với cùng thời kỳ năm 2018. Mực nước thấp nhất ngày tại các trạm xuất hiện vào ngày đầu tuần, ở mức cao hơn từ 0.05-0.20m so với cùng thời kỳ năm 2018.

Mực nước thấp nhất xuất hiện vào ngày cuối tuần, hầu hết ở mức xấp xỉ và cao hơn từ 0.05-0.15m so với cùng thời kỳ năm 2018.

Dự báo mực nước cao nhất và thấp nhất tuần tại các trạm có khả năng xuất hiện ở các mức như sau:

STT	Trạm	Sông, kênh, rạch	Ngày xuất hiện	Mức nước H (m)	So với cùng kỳ năm ngoái	
1	Tân Châu	Tiền	Hmax	21	1.38	0.09
			Hmin	29	-0.40	-0.05
2	Chợ Mới	Tiền	Hmax	21	1.43	0.17
			Hmin	29	-0.50	0.12
3	Khánh An	Hậu	Hmax	21	1.20	0.01
			Hmin	29	-0.20	0.00
4	Châu Đốc	Hậu	Hmax	21	1.55	0.16
			Hmin	29	-0.40	0.05
5	Long Xuyên	Hậu	Hmax	21	1.58	0.25
			Hmin	29	-0.55	0.19
6	Vàm Nao	Vàm Nao	Hmax	21	1.47	0.12
			Hmin	29	-0.50	0.06
7	Xuân Tô	Vĩnh Tế	Hmax	22	0.45	0.14
			Hmin	30	-0.05	0.15
8	Vĩnh Gia	Vĩnh Tế	Hmax	23	0.30	0.05
			Hmin	30	0.10	-0.04
9	Tri Tôn	Tri Tôn	Hmax	22	0.45	0.05
			Hmin	30	-0.05	-0.05
10	Cô Tô	Tri Tôn	Hmax	23	0.47	0.14
			Hmin	30	0.20	0.01
11	Lò Gạch	Tám Ngàn	Hmax	23	0.40	0.10
			Hmin	30	0.10	-0.01
12	Vọng Thê	Ba Thê	Hmax	23	0.65	0.06
			Hmin	30	0.25	-0.04
13	Vĩnh Hanh	Núi Chóc - Nặng Gù	Hmax	22	0.90	0.15
			Hmin	30	0.25	0.03

STT	Trạm	Sông, kênh, rạch	Ngày xuất hiện	Mức nước H (m)	So với cùng kỳ năm ngoái	
14	Núi Sập	Rạch Giá - Long Xuyên	Hmax	22	0.67	0.09
			Hmin	30	0.20	-0.03

Dự báo viên: Loan, Mừng

Duyệt bản tin: Lưu Văn Ninh